

THÔNG TƯ

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đăng ký, lưu giữ và sử dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BKHCN ngày 16 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 04/2011/TT-BKHCN ngày 20 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Căn cứ Nghị định số 28/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 159/2004/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đăng ký, lưu giữ và sử dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BKHCN ngày 16 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 04/2011/TT-BKHCN ngày 20 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đăng ký, lưu giữ và sử dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BKHCN ngày 16 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, được sửa đổi theo Thông tư số 04/2011/TT-BKHCN ngày 20 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi tắt là Quy chế sửa đổi):

1. Khoản 1 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Các đề tài, dự án, chương trình khoa học và công nghệ (bao gồm cả các nhiệm vụ điều tra cơ bản, các nhiệm vụ hợp tác quốc tế theo nghị định thư, các dự án sản xuất thử nghiệm) cấp nhà nước, cấp bộ, cấp tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương và cấp cơ sở, sử dụng một phần hoặc toàn bộ kinh phí từ ngân sách nhà nước."

2. Khoản 1, khoản 2 Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được đánh giá nghiệm thu chính thức, tổ chức cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ (có xác nhận của chủ tịch hội đồng về việc đã chỉnh sửa, hoàn thiện, bổ sung theo yêu cầu của hội đồng đánh giá nghiệm thu chính thức trong trường hợp phải chỉnh sửa) tại các cơ quan đăng ký quy định tại Điều 4 của Quy chế này.

2. Đối với các kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp:

a) Kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp trước khi được cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ đánh giá nghiệm thu chính thức, thực hiện theo khoản 1 Điều này;

b) Kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp sau khi được nghiệm thu, thực hiện đăng ký kết quả tại các cơ quan đăng ký quy định tại Điều 4 Quy chế này trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi nộp đơn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, nhưng không muộn hơn 60 ngày làm việc kể từ khi được đánh giá nghiệm thu chính thức và có xác nhận của chủ tịch hội đồng về việc đã chỉnh sửa, hoàn thiện, bổ sung theo yêu cầu của hội đồng đánh giá nghiệm thu chính thức (trong trường hợp phải chỉnh sửa)."

3. Khoản 2 Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"2. Các cơ quan đăng ký quy định tại các khoản 2, 3 Điều 4 Quy chế sửa đổi có trách nhiệm phối hợp với Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia tổ chức thực hiện Quy chế, hằng năm gửi báo cáo về tình hình đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại đơn vị mình cho Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia trước ngày 31 tháng 12. "

Điều 2. Thay thế các phụ lục trong Quy chế sửa đổi bằng các phụ lục của Thông tư này như sau:

Phụ lục I: Phiếu mô tả quy trình công nghệ;

Phụ lục II: Phiếu đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

Phụ lục III: Mẫu giấy Chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

Phụ lục IV: Mẫu giấy Chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng TW, các Ban của Đảng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Các cơ quan TW của các đoàn thể;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Sở KH&CN;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Các đơn vị thuộc Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, TTKHCN, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Việt Thanh

Phụ lục I
PHIẾU MÔ TẢ QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ¹
*(Ban hành kèm theo Thông tư 13/2012/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 6 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

| |
|---|
| 1. Tên công nghệ |
| |
| |
| |
| 2. Thuộc nhiệm vụ khoa học và công nghệ..... |
| |
| |
| |
| 3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:..... |
| 4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ..... |
| 5. Cơ quan chủ quản của tổ chức chủ trì nhiệm vụ:..... |
| |
| 6. Cơ quan quản lý nhiệm vụ:..... |
| 7. Tên sản phẩm : |
| |
| |
| 8. Mô tả (sơ lược quy trình sản xuất; sản phẩm và đặc tính kỹ thuật; lĩnh vực áp dụng; yêu cầu nguyên vật liệu; yêu cầu nhà xưởng, nhiên liệu...; yêu cầu nhân lực) |

9. Công suất, sản lượng:

10. Mức độ triển khai (nếu có):

11. Số liệu kinh tế (đơn giá thành phẩm, giá thiết bị, phí đào tạo, phí vận hành, phí bản quyền, phí bí quyết, tỷ lệ xuất khẩu sản phẩm...nếu có)

12. Hình thức chuyển giao (chìa khóa trao tay, liên doanh, bán thiết bị, bán li-xăng ...)

13. Dạng tài liệu (công nghệ, dự án, tiến bộ kỹ thuật...):

14. Địa chỉ liên hệ :

15. Chủ nhiệm nhiệm vụ
(Ghi rõ họ tên, học hàm học vị và ký)

16. Xác nhận của tổ chức chủ trì nhiệm vụ
(Thủ trưởng ký tên, đóng dấu)

Phụ lục II
PHIẾU ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ¹
(Ban hành kèm theo Thông tư 13/2012/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 6 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

| |
|---|
| <p>1. Tên nhiệm vụ:</p> |
| <p>2. Cấp : Nhà nước Bộ Tỉnh, Thành phố Cơ sở</p> |
| <p>3. Mã số đề tài (nếu có):..... Thuộc Chương trình:.....</p> |
| <p>4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:..... <i>Địa chỉ:</i> <i>Điện thoại:</i></p> |
| <p>5. Cơ quan chủ quản của tổ chức chủ trì:..... <i>Địa chỉ:</i> <i>Điện thoại:</i></p> |
| <p>6. Tổng kinh phí (triệu đồng) :..... <i>Trong đó, từ ngân sách Nhà nước (triệu đồng):</i></p> |
| <p>7. Thời gian thực hiện:tháng, bắt đầu từ tháng...../..... kết thúc...../.....</p> |
| <p>8. Chủ nhiệm nhiệm vụ ² :</p> <p><i>Họ và tên:</i> <i>Học hàm, học vị:</i> <i>Địa chỉ:</i> <i>Điện thoại:</i><i>E-mail</i>.....</p> |
| <p>9. Danh sách cá nhân tham gia nghiên cứu (ghi họ tên, học hàm và học vị):</p> |

¹ Phiếu này có thể tải xuống từ trang web: <http://www.vista.vn>

² Nếu có hai chủ nhiệm nhiệm vụ trở lên thì khai đầy đủ thông tin của các chủ nhiệm nhiệm vụ

| | |
|---|--|
| | |
| <p>10. Hội đồng đánh giá nghiệm thu chính thức được thành lập theo Quyết định số..... ngày.....tháng.....năm.....của.....</p> | |
| <p>11. Họp nghiệm thu chính thức ngày.....tháng.....năm.....tại.....</p> | |
| <p>12. Sản phẩm giao nộp (ghi số lượng cụ thể):</p> <p>12.1. Báo cáo tổng hợp KQNC (quyển + bản điện tử).....</p> <p>12.2. Phụ lục (quyển + bản điện tử).....</p> <p>12.3. Bản đồ (quyển, tờ)</p> <p>12.4. Bản vẽ (quyển, tờ).....</p> <p>12.5. Ảnh (quyển, chiếc).....</p> <p>12.6. Báo cáo tổng hợp chuyên đề nghiên cứu (bản điện tử).....</p> <p>12.7. Báo cáo đề tài nhánh (bản điện tử).....</p> <p>12.8. Khác:</p> | |
| <p>13. Ngày.....tháng.....năm.....đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ</p> | |
| <p>14. Chủ nhiệm nhiệm vụ (Ghi rõ họ tên, học hàm học vị và ký)</p> | <p>15. Xác nhận của tổ chức chủ trì nhiệm vụ (Thủ trưởng ký tên, đóng dấu)</p> |

Phụ lục III
MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG NSNN
(Ban hành kèm theo Thông tư 13/2012/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 6 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TÊN CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG CHỦ
QUẢN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ⁽¹⁾
TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ⁽²⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Địa điểm³, ngày tháng ... năm.....

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số đăng ký:.....

Tên nhiệm vụ:
Cấp nhiệm vụ:
Chủ nhiệm nhiệm vụ:
Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:
Cơ quan chủ quản của tổ chức chủ trì nhiệm vụ:
Cá nhân tham gia:

Hội đồng đánh giá nghiệm thu chính thức kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thành lập theo Quyết định số:.....ngày.....tháng..... năm.....của:.....⁽⁴⁾

Họp ngàytháng.....năm.....tại
đã đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ./.

Hồ sơ lưu tại: Tên cơ quan đăng ký
Địa chỉ:
Số hồ sơ lưu:

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ NGƯỜI KÝ⁽⁵⁾
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

¹ Ghi tên Bộ chủ quản hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ quản của cơ quan cấp đăng ký tại Bộ, ngành hoặc địa phương

² Ghi tên gọi đầy đủ của cơ quan đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN

³ Tên thành phố nơi cơ quan cấp đăng ký đóng trụ sở và cấp Giấy chứng nhận

⁴ Chức danh của thủ trưởng cơ quan quản lý nhiệm vụ

⁵ Ghi chức vụ của người ký hoặc của người được ký thay. Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu

Phụ lục IV
MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ KHÔNG SỬ DỤNG NSNN
(Ban hành kèm theo Thông tư 13/2012/TT-BKH&CN ngày 26 tháng 6 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TÊN CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG CHỦ
QUẢN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ⁽¹⁾
TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ⁽²⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Địa điểm³, ngày tháng ... năm

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số đăng ký:

Tên nhiệm vụ:

Cấp nhiệm vụ:

Chủ nhiệm nhiệm vụ:

Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:

Cá nhân tham gia:

Sản phẩm đăng ký:.....

Văn bản thẩm định số.....ngày ... tháng ... năm của⁽⁴⁾...
đã đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ./.

Hồ sơ lưu tại: Tên cơ quan đăng ký

Địa chỉ:

Số hồ sơ lưu:

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ NGƯỜI KÝ⁽⁵⁾

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

¹ Ghi tên Bộ chủ quản hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ quản của cơ quan cấp đăng ký tại Bộ, ngành hoặc địa phương

² Ghi tên gọi đầy đủ của cơ quan đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN

³ Tên thành phố nơi cơ quan cấp đăng ký đóng trụ sở và cấp Giấy chứng nhận

⁴ Chức danh của thủ trưởng cơ quan quản lý nhiệm vụ

⁵ Ghi chức vụ của người ký hoặc của người được ký thay. Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu